	1 an	6 mois	3 mois	1 mois
Một năm.	6 $ 00	6 $ 90	6 $ 30	6 $ 30	6 $ 60	9 $ 00
Các làng và Các công-sở	»	8.00	8.00	8.00	9.00	»
Sáu tháng.	3.00	3.50	3.20	3.20	3.30	4.50
Ba tháng.	1.50	1.75	1.60	1.60	1.65	2.25
Một tháng.	0.50	0.60	0.55	0.55	0.60	0.75

Les abonnements partent du 1er et du 16 de chaque mois

MỖI NGÀY RA MỘT SỐ

Toutes les lettres destinées à la rédaction doivent être adressées au directeur
61-63, Rue du Coton, Hanoi

Fondateur : F. H. SCHNEIDER
Directeur : NGUYỄN-VĂN-VINH
Rédacteur en chef : PHẠM-HUY-LỤC
Administrateur gérant : NGUYỄN-VĂN-LOẠN

Adresse télégraphique :
TRUNG-BẮC TÂN-VĂN HANOI
Téléphone n° 180

4e page
timètre de hauteur, sur 0m 065 de large.
Une seule insertion. . . . 0 $ 30 le c/m
Par contrat annuel
Par centimètre et par insertion. . . . . . 0 $ 18 le c/m
Réclame dans la 1re page. . . . 2 $ la ligne
Annonces judiciaires et légales. 1 $ 50 le c/m
On traite à forfait pour les contrats importants.

Một cái tin mừng cho các nhà thực-nghiệp xứ ta

Gần đây có tin nói các nhà tư bản ở Paris tổ chức một cái công ty cho vay nhẹ lãi sẽ có đặt chi-điểm ở các xứ trong cõi Đông-pháp, cái mục-đích cốt để giúp các nhà thực-nghiệp có đủ tư-bản mà khai-phát lợi nguyên trong xứ này. Quả vậy thì thật là một điều đáng mừng cho các nhà thực-nghiệp xứ ta vậy.

Ôi! bàn đến cái vấn đề thực-nghiệp, thì từ xưa đến nay, các nhà sinh kế học dù thiên ngôn vạn ngữ, các nhà lý tài chuyên môn dù trăm khôn nghìn kheo, cái cốt từ cũng chỉ có ba điều: một là địa lợi, hai là nhân-công, ba là tư-bản, đủ cả ba cái ấy thì cái cơ-sở thực-nghiệp mới thành; có địa lợi, có nhân-công mà tư-bản không có, thì ruộng đất lấy gì mà khẩn tịch, nguyên liệu lấy gì mà chế-tạo, thấy khôn thợ khéo lấy gì mà thi-thố, thành ra địa-lợi chứa-chan, nhân công thừa-thải, mà cái tiền-đồ kinh tế trong xứ vẫn hãm vào cái cảnh chật hẹp tối tăm.

Nước ta địa-lợi không phải là không hậu; ruộng đất màu mỡ, còn điền quá nửa bỏ hoang; cứ coi cái số đất chưa khai phá được ở miền trung du, thượng-du Bắc kỳ, về mạn giáp nguồn Trung-kỳ, về mấy tỉnh phía tây Nam-kỳ, những đồi rầy mông-mênh, đồng điền bát ngát lấy mà khai phá được xong, thì cái hoa lợi trong mỗi năm thu nhập biết đến bao nhiêu mà kể; lâm-sản thì nào gỗ, nào mây là nguyên-liệu làm đồ rất tốt; nào nứa, nào tre là nguyên liệu làm giấy rất rẻ; nào quế, nào hồi, nào hột sở, nào hột dọ: là nguyên liệu để dầu rất lợi, nào sơn, nào nâu, nào đa, nào sừng, nào sa nhân, nào cánh-kiến; khoáng sản thì nào sắt, nào than, nào vàng, nào kẽm, nào đồng Tụ, nào thiếc Ngâu; hải sản thì nào cá, nào tôm, nào cua, nào ốc, nào đồi mồi, nào sơn hỏ; lại cái địa đồ lý tài ra mà xem đi xét lại, còn biết bao nhiêu là của chìm của nổi, trời đất hậu đãi cho người mình; những vật sẵn ấy mà khai-thác được hết ra thì đã thành ra đồ ăn đồ dùng rất quí báu cả. Mà những ruộng đất ấy, những vật sản ấy có phải là không sẵn nhân-công mà khẩn tịch, mà khai-thác đâu; chính những ông chủ đồn-điền, những ông chủ khai rỏi, những ông chủ nhà máy người Đại pháp ở đây cũng nhiều ông đã công nhận rằng nhân công Việt-Nam thật là siêng năng chịu khó; chẳng những siêng năng chịu khó mà lại khôn ngoan ý-tứ, khéo tay khéo chân; thử coi những đồ chế tạo ở trong các thành-phố ta ngày nay, mở-phỏng được hết những công-nghệ của người Âu-châu, chỉ trừ những cái gì phải dùng đến máy-móc là không có đủ tư-bản mà làm không kể, còn có dễ không một thứ gì thiếu, mà thứ gì cũng không đến nỗi tinh xảo kém người, thì đủ biết nhân-công mình cũng tốt lắm. Địa lợi như thế, nhân-công như thế, mà nếu có đủ được tư-bản để lợi dụng cái nhân công ấy mà mở-mang cái địa lợi ấy, thì nước ta có phải là một nước nghèo đâu. Nhưng khốn thay! xưa nay vì nỗi địa-lợi chưa mở mang, nhân-công chưa phát triển, thì tư-bản trong nước đã có đâu cho được dồi dào; tư-bản đã không có bao nhiêu mà tán-mạn linh-tinh, giải rác vào mỗi người giữ được mỗi tí; cái cách công-ti hợp cổ thì người mình lại chưa có thói quen; kẻ có năm bảy nghìn, một đôi vạn cũng chưa đủ sức mà kinh-doanh được một cái công cuộc lớn lao; mà kể có năm bảy chục, một vài trăm thì chẳng phung-phí rào tay, cũng thường-tâng bỏ ống, chứ còn làm nên được công-huyện gì: trong khoảng tỉ lâu nay, những người hăng hái tiến-thủ, nhiệt tâm về thực nghiệp cũng nhiều, kể mở đồn-điền, người lập công-xưởng, kẻ lo khẩn rừng khai mỏ, người lo buôn nguồn bán xuôi, chỉ vì tư-bản không đủ mà đành chịu bỏ tay; cái tư-bản của những phường sẻ-sì thì chỉ là cái lợi-khí cắt cỏ mổ họng, một vốn bốn lời, không thể nhờ cái tư-bản ấy mà làm cho sinh-sôi nảy nở được; muốn vay của nhà băng, thì những nhà băng ở đây phần nhiều chỉ làm những công việc bỏi-toán, có cho vay thì cái điều kiện cũng bó buộc quá, kỳ hạn cũng cập bách quá, cách mong lấy cái tư-bản ấy mà kinh doanh được những công cuộc to tát lâu dài; địa lợi đành chịu bỏ phí, nhân-công đành chịu bỏ thừa mà nước vẫn nghèo, dân vẫn khốn.

Ở các nước bên Âu Mỹ có những nhà nông-nghiệp ngân-hàng, công thương-nghiệp ngân-hàng, chỉ thu góp những tư-bản vô dụng trong nước mà gây vốn cho các nhà thực-nghiệp kinh doanh khai-khác những công-cuộc lớn-lao, nên người nào đã có chí, có tài, có kiến-tâm nghị-lực mà gây dựng nên được một cái mối lợi gì thì có thể theo đuổi được tới kỳ cùng, không sợ cái khó bó cái khôn mà đến nỗi giữa đường đứt gánh: địa lợi nhờ thế mà mở mang hết, nhân-công nhờ thế mà phát triển hết, làm gì mà dân chẳng thịnh, nước chẳng giàu.

Chính-phủ Bảo-hộ cũng biết rõ cái nỗi khó-khăn cho cái tiến-độ thực-nghiệp xứ ta như thế, nên lập ra Đông-pháp kinh-tế-cục ở Paris để quảng cáo cái lợi-nguyên xứ ta cho các nhà tư-bản Đại-pháp nước lòng bỏ vốn ra mà khai thác. Nước Đại-pháp chính là một nước tư-bản: các nhà tư-bản mỗi năm bỏ vốn ra mua những phiếu công-trái cùng những phiếu cổ-phần các nước ngoài không biết bao nhiêu mà kể, đã biết rõ một nợi thuộc-địa có cái lợi-nguyên khai thác được thì tất sẵn lòng bỏ vốn ra mà giúm giúp cho. Ta có thể mong rằng cái công-ty cho vay nhẹ lãi của người qui-quốc tổ chức chóng thành-lập xong thì sự khai-thác lợi nguyên ở xứ ta chắc được nhiều bề dễ-dãi hơn trước.

Song, người có tư-bản bao giờ cũng phải đặt vào cái chỗ rất an toàn; nếu các nhà thực nghiệp ta mà chưa đủ cái sức tín-dụng với người, thì dù có công-ty, cho vay nhẹ lãi ở đây, ta cũng chẳng mong gì hưởng được cái phần lợi ích đó; tức như hiện thời nhà băng của người Đại-pháp ở đây cũng vẫn có cho vay, mà trừ người Đại-pháp ra, chỉ có người Hoa-kiều được cái lợi ích cho vay nhẹ lãi, là tại sao? tại người mình chưa đủ cái sức tín-dụng bằng người Hoa-kiều vậy. Cái sức tín dụng là gì? là phải có cái chí, cái tài, cái nghị-lực kiên-tâm gây-dựng nổi được một cái công-cuộc vững vàng chắc-chắn, thứ nhất là phải có cái lòng danh-dự trong sự giao-dịch, nói lời phải giữ lời, đã ước không dám sai, đỏ là cái lòng danh-dự trong sự giao-dịch vậy. Người Tây thường bình luận mình chưa có cái lòng danh-dự trong sự giao-dịch nên các nhà buôn Tây chưa có bụng giúm giúp mình. Lời bình luận ấy ta phải lấy làm lo lắm sợ mà cố sao rửa sạch được cái tiếng xấu đó đi thì mới mong các nhà tư-bản Đại-pháp có bụng giúm giúp ta được.

T. H.

Âu-châu điện-tín

VÔ-TUYẾN-ĐIỆN

Paris, ngày 24 Mars 1923

Xe hỏa đụng nhau

Tin Colombo. — Một chiếc tàu máy đụng phải một chuyến xe chở thư Bốn người chết. Bốn người bị thương. Toàn là người bản xứ cả.

Bordeaux, ngày 24 Mars 1923

Việc nước Đức

Nhà điện-báo *Havas* nói rằng Đồng-minh bỏ-vi trong hạt Ruhr thì người Đức rất là quản-bách về đường tài chánh và về đường kinh-tế.

Trong miền kỹ-nghệ ở Hagen thì các xưởng thợ ở ngoài hạt trả binh đều phải đóng cửa vì không có than cải vật liệu mà dùng. Các nhà kỹ-nghệ lớn nhỏ đều bị hại cả.

Tại Hamburg, thì nhiều nhà buôn xuất cảng, nhập cảng bị vỡ nợ.

Vì nhà ngân-hàng Ziem ở Berlin vỡ nợ, có lẽ nhiều nhà buôn vỡ nợ theo.

Chánh-phủ nước Đức có cấp cho hội Kohlensyndicat một số tiền 400 nghìn triệu marks, để giúp cho các chủ mỏ thực-hành được các giấy hợp đồng đã ký với bạn hàng. Chánh-phủ Đức lại bị lệnh cho các nhà kỹ-nghệ trong hạt sông Rhur đừng đóng cửa xưởng, và dùng thợ thuyền vào những công việc vật trong xưởng. Đó thực là một cái chứng bằng người Đức đem tiền dùng việc khác chứ không dùng để nộp bồi khoản.

Một bài diễn-văn của viên thủ-tướng Cuno

Báo *Le Temps* có bình phẩm bài diễn văn của viên thủ-tướng Cuno đọc ở Munich ngày thứ năm mới rồi. Trong lấy ông Cuno có khuyên người Đức kháng cự lại một cách thụ-động. Ông Cuno lại có nói: Nếu nước Pháp định tâm chia xẻ nước Đức, thì nước Đức cũng có thể điều-đình với nước Pháp về sự nộp bồi khoản được.

Báo *Le Temps* có thuật việc trong năm 1916 nước Đức muốn chia nước Bỉ nước Pháp, nước Nga, nước Tắc nước Lỗ. Cái chánh-sách ấy đối với cái chánh sách nước Pháp ngày nay thì cái chánh sách của nước Pháp ôn hòa biết bao.

Báo ấy lại nói: Không hề bao giờ nước Đức có cố gắng để trả số bồi thường, và bài diễn-văn của M. Cuno thực toàn là những lời giả dối.

Bordeaux, ngày 25 Mars 1923

Việc nước Đức

Cứ như thư tín tìm được ở nhà viên nguyên thiếu-úy Rossbach thì rõ ràng chánh đảng Quốc-dân đương tổ chức một cuộc phản đối chánh-phủ Páb-lô-xi.

Viên Nội-vụ bộ thượng thư M. Severing có trần-thuyết về cái mưu cơ của chánh đảng Quốc-dân, định đến cuối tháng Mars này thì khuynh đảo chánh phủ. M. Severing có nói rằng các hội thể-thao phần nhiều có khí-giới như nhà binh vậy, bọn Quốc-dân và Ludendorff đồng tâm đồng chí với nhau. Các quan-chức Đồng-minh khám xét ở Gassel, Madebourg ở Breslau v. v... có bắt được nhiều giấy má và có bắt nhiều người ở Berlin, và ở Hanovre.

Đồn binh Pháp vào khoảng giữa nhà ga Vorhalle và Wohlmarstein bị những kẻ nấp trong rừng công kích. Đồn ấy đáp lại và giết được một người.

Linh cảnh-sát nước Đức ở Cologne có bắt-tên Karl Deutsmann bị nghi về việc hành thích người linh Schmidt.

Chiều lại quyết nghị của Đồng-minh thượng hội-đồng, thì các quan chức Đồng-minh đã tịch điền ở Dusseldorf 1.330 tấn cơ khí, đáng giá 5 triệu quan để phân-phát cho nước Pháp nước Bỉ. Ở Siegburg cũng có tịch-biên cơ khí.

Trong các xưởng vẫn lấy than để chở đi.

Người Bỉ cũng lấy than coke ở các hải cảng Duesbourg và Ruhrori.

Nước Anh đối với Trung-hoa

Tiểu-ban Irong Anh đương xét về việc nhượng lại đất Oai-hải-vệ cho nước Trung hoa theo như giao ước của liệt quốc ở Washington, lại bắt đầu làm việc từ ngày 16 Mars.

Sở Vô-tuyến-điện ở hải đảo Saint-Pierre và Miquelon

Theo như việc thỉ-nghiệm tại đồn vô-tuyến-điện ở Saint Pierre và Miquelon, thì ban ngày luồng điện đi được 6 trăm dặm, ban đêm được 1.100 dặm. Cái phạm-vi các đồn ấy bao bọc cả các miền đánh cá.

Việc Đông Âu

Chiều hôm thứ sáu, tiểu ban tài-chánh và kinh-tế chưa xét xong các vấn-đề, vậy lại hoãn đến ngày thứ bảy sẽ bàn nốt.

Việc nước Ý

Tại Milan có tổ chức một cuộc đấu xảo về nhưng công việc tinh xảo nhất của các nhà thạch ấn ấn nước Pháp về thập cửu thế kỷ. Trong các bức tranh đấu-xảo, thì nhiều nhất là các bức tranh của ông Daumier.

Tin Trung-hoa

Ngày 16 Mars 1923

Hương cảng đặc-điện

Quảng-đông chính-phủ định vay Mỹ thương 500 vạn bảng. Quân Chu-bồi-Đức họp cả Hà-nam. Có hai nghìn Bắc-quân đã vào Nam-hàng. Nghe đồn muốn giáp Thẩm-hồng-Anh làm Quảng-đông tổng-tư-lệnh, nhưng tin ấy chưa được đích thực. Lý-phúc-Lâm đã tới Nhiệm-bình. Thẩm-hồng-Anh đã tới Ngô-châu. Hồng-triện-Lân đã tới Hương-cảng. Thẩm hồng-Anh quán đội toàn số đi sung Quảng-đông.

Mở hội hoa-đăng

Thị-dân mở hội hoa-đăng, chỉ ý để yêu-cầu việc tài-binh.

Tin Ngô-hội-Phu

Ngô-hội-Phu định dùng võ lực đối với Nam-phương, việc quân sự về Phúc-kiến và Quảng đông quyết định tiến hành.

Nghĩa quốc hạm-giới

Ngô-hội-Phu điện cho Trương-thiệu Tăng giục nên mau mau lấy Nghĩa-hạm, nếu không thì tiết về tay Phụng thiếu-soái được.

Nội-các mệnh-lệnh

Tôn Nội-các ở Bắc-kinh đã quyết nghị thông điện cho các tỉnh cấm không được mua Nghĩa-quốc hạm-giới.

Tin Lý-liệt Quân

Viên-nãi-Khoan điện cho Lý liệt-Quân xin phải trù tính về vấn-đề thống nhất và nên mau mau tiến kinh.

Nội vụ và tài-chính

Ngày hôm qua, Vương-tung-Nhoa đã nhận chức Nội-vụ thứ-trưởng, Tô tích Đệ nhận chức Tài-chính thứ-trưởng.

Bài ca Âu-trí-viên

CVI

Ơi ơi ời ơi ơi ơi,
Một vườn ấu-trĩ mấy mươi công-trình
Vườn công-lý rộng thênh thênh,
Giống cây ấu-tử gầy cành trí-niên.
Biết bao là bậc cây-tiên,
Dơm vườn hoạt-lạc giải miền bão nhi.
Kia Lý-tử nọ Lê-chi,
Vườn ta ta chỏ ta che ngăn nào.
Đầy vườn tiếng trẻ xôn xao,
Lọ gì chim Việt đua nào cành Nam.
Vườn sao rạch rẽ sát-cam,
Bẻ cho ấu-tử được làm phi-nhi.
Vườn sao trí-dục mọi bề,
Lá khoe tiên tử cành xòe long-tòn
Vườn non nước cũng còn non.
Thỏa lòng mưa Á tình hồn gió Âu.
Vườn Nam cỏ rễ đâu đâu.
Tốt hoa ấu trĩ ngát màu quốc-dân.
Ơn bảo hộ một vườn xuân,
Nói vàng giống-tráng vui phần Á-đông
Vườn người nào kể chi công,
Vì ai tiếc-lực tham-hồng cho ai.
Vì ai vườn tại giống người.
Bốn nghìn năm lẻ vẫn hơi Lạc-Hồng.
Lục-bảo hoa-bối nặng đeng,
Hướng mình cũng một chỗ ông một vườn.
Hương-người ngào ngạt hương-lan,
Còn vườn ấu-trĩ còn gian vương vương
Ai ơi muốn thưởng chữ-vàng.
Khảo-thêm ảnh tối lu-hương vốc-bằng
Ca vườn ấu-trĩ cho thông,
Cho người Khai-trí tiếng chung đời đời
Ơi ơi ời ơi ơi ơi.

CVII

Tỷ tỷ tỷ tỷ tỷ tỷ
Đã vẫn-minh các đứng mê-mẩn hồn.
Trời chưa già đất còn non,
Nước còn niên-thiếu người còn thiếu-niên.
Vườn ấu trĩ lại gây nên,
Hội người Khai-trí cần quyền cho ai
Cần cho tuổi-trẻ một hai,
Ba, tư, năm, sáu, bảy loài lu-nhi.
Vườn ấu-trĩ có lọa gì,
Nam-tiền bắc-thái đã ghi bảo-đồ.
Đêm vun trí-tuổi bốn mùa,
Hồng cần nẩy ngọn, Lục khô sinh chồi
Người nẫu nẫu kẻ trông coi,
Mộ vườn ấu-trĩ mấy trời cà-lao
Cần ấu trĩ nẫu thành sào,
Ơn vườn phải nhớ ai nào chủ-nhân.
Chẳng qua vương quốc vương-thần
Phần yêu ấu-trĩ là phần yên vua.
Nhi vàng giống trắng gánh đeo,
Muốn cho Tiên-việt Bợi-cỏ bơn xưa.
Đất vườn nhất chẳng lão-ngơ,
Nuôi người ấu-trĩ đền đà lớn lên.
Gốc vườn, nẫm kẻ bốn nghìn,
Lá con cành cháu rỗng liền còn nhiều.
Hỏi đời đất Thuần trời Nghiêu,
Có vườn ấu-trĩ như triều Á, Âu.
Ngũ cơ dậy bằng quả-cầu,
Còn vườn ấu-trĩ còn hầu văn-minh.
Quả ấu-trĩ kết cho thành,
Cho bảo-mẫu bỏ công-trình bảo-nhi.
Tỷ tỷ tỷ tỷ tỷ tỷ.

Mơ tưởng thế nào là có ích?

Người ta ai cũng sống ở hai cuộc đời: cuộc đời thật và cuộc đời giả. Cuộc đời giả là tự mình lập ra, lớn nhỏ theo lực trí-khôn mình cuộc đời giả ấy tức là cuộc đời mình mơ tưởng vậy.

Người ta mơ tưởng có nhiều lẽ, song phần nhiều là thấy cuộc đời mình chưa được vừa lòng nên tự lập ra một cuộc đời khác, mình có thể cái quản được, phó đi lập lại được, không có ai cái quyền phép nào cấm giữ mình. Nên có bao nhiêu người thì có bấy nhiêu cuộc đời giả, không cái nào giống cái nào, một là vì trí khôn mỗi người mỗi khác nhau, hai là tâm sự mỗi người lại khác nhau nữa. Người nghèo khổ thì mơ tưởng những cảnh giàu sang, người ngu hèn thì mơ-tưởng quyền cao chức trọng, người phẩn chí, bực đời thì mơ tưởng những cảnh mà đời không thể chiều mình được.

Nói tóm lại tức bấy giờ trí-khôn thua bỗ mà bay nhảy, ở đời không còn tác nào sướng hơn tác ấy nữa mà ngon bù: tài thỏa thích đến đâu cũng không tả được. Ông Frédéric-Amiel nói tác đó là nỗi về cực-lạc (Nirvâna).

Song thiết nghĩ mơ tưởng hão huyền như vậy cũng tầm cái hại vì sực tỉnh là thấy mình vẫn như xưa lại càng ngao ngán và trong khi mình mơ tưởng đó bao nhiêu quyền lợi đã bị người ta tranh mất cả.

Có một cách mơ tưởng khác, gọi là mơ tưởng « sinh-hoạt » (rêve producteur) để đành riêng cho một hạng người, nhưng cũng có thể chung cho cả mọi người. Đáng lẽ để trí-khôn, hết chắp lại nối những chuyện đời đâu đâu, đâu Ngô minh Sở, không đính đáng với sự thực, đáng « lỗng cương » cho trí-khôn « hết phí, lại kiệu » cái mơ tưởng sinh-hoạt không những thích hợp với đời lại còn một mục-đích nữa.

Phàm những người lao-động (nommes d'Action) hoặc nhà văn sĩ hay mỹ-thuật toàn dùng cái mơ tưởng sinh-hoạt cả. Những bậc ấy không trốn vào cái cuộc đời giả như bọn thường tình để tìm những thú riêng đặc-biệt, người lao-động dùng cái cuộc đời giả để thí-nghiệm cái công việc mình sắp làm; người mơ tưởng hão huyền thì thường không kể gì đến sự thực, nhưng người lao-động lại lấy cái sự thực ở đời để đem vào cõi đời giả cho để so sánh cái lợi hại sau này.

Hình như người lao-động thường lấy cái sự thực ở đời mà mang mà so sánh với việc thật rồi chọn lấy cái hay cái đẹp, cái lợi cái hại mà lại làm ra một tấn tuồng mơ tưởng khác có thể ích lợi cho mình. Vậy cái cuộc đời giả chẳng qua là một cái sân-khấu gần mà mi-hi, xem rồi được kỹ và lại không mất tiền thuê. Cái cốt mơ tưởng của người lao-động như vậy, không mất sự thực ở đời mà lại dùng cái mơ tưởng làm cái cần lợi cho mình nữa.

Còn những nhà văn-sĩ và mỹ-thuật trừ ra những người mơ tưởng hão huyền không kể chi, phần nhiều là người mơ tưởng sinh-hoạt cả. Nghĩa là lấy cái mơ tưởng mà nuôi dưỡng tinh-thần, tìm lời những cái đáy liên lạc có thể đưa mình tới mục-đích đã định. Phần nhiều những sự thực ở đời thường bay có cái ngoại vật cho mất đi không thể cầu mãi được, nên phải vào cuộc đời giả mới có thể s phẩn, chia « cuộc đời mà chỉ chọn lấy sự thực.

Nhà mỹ-thuật cũng như nhà văn-sĩ dùng cái mơ tưởng để chọn lấy cái đẹp ở đời, để có thể ngắm đời như ngắm một bức tranh, để có thể đưa lần lượt qua mắt mình những « kiểu

mà mình định dùng hay không dùng. Nhưng có khác nhà văn-sĩ một điều là tư tưởng đáng lẽ vô hình (abstraction) thì đây thành hình (symbole).

Ấy cũng vì cái mơ tưởng sinh hoạt của người lao-động cùng nhà văn sĩ, mỹ thuật mà thế-giới ngày nay mới

Một phương pháp xét người khỏe hay yếu

Các hội đồng tuyển binh ngày nay thường dùng cái phép Pignet để xét

Họ ăn mặc giống như mấy người Tàu ở bên Âu-mỹ ăn mặc ngày tết. Tôi đã chỉ rõ cách thức rồi, vậy không nên nói lại đây làm chi. Có nhiều người Vân-nam cao đến một thước bảy hay là một thước tám tấc tây. Mấy người ấn mặc theo lấy thì lỉnh đem giấy thông-hành xin ký tên. Vậy nên tôi không kêu nài chi, vì tôi có cái biên-lai của tòa Lãnh-sự dưới phố Hồ kéo để thế cái thông-hành đó mà thôi. Tôi có ở đây đợi ông Emile Sang vào mà giấy xin giấy thông hành cho ông đi qua Hong-

Danh-dự bội-tinh

Bội-tinh bạc hạng nhì :

MM. Lê-v Ai, cai sư bổng nhà Điện-báo Tam kỳ; Lê-v-Thi, linh trạm thường

Cuộc diễn-thuyết. — Quan giáo sư Brunhes tối hôm nay hồi 9 giờ sẽ diễn thuyết tại nhà Nhạc-hội, do hội Địa-dư chủ-trương.

Phủ Toàn-quyền. — M. André là kiểm-soát tại Maroc lĩnh chức phó

Do Việt Hùng Cung HS Petrus Ký - Cần Thơ Chiêu Bảng chữ - Kho Sách Xưa Quán Ven Đường - Tải Miễn Phí

Ng người ta thường cho vật gì có ích là cận lợi như ăn mặc v. v... còn nữa là thuốc về vô ích cả. Vậy thì cái mơ tưởng cho là vô ích vì không cận lợi, đến khi kết quả mới biết không phải là vô ích.

Ông Macterlinck nói: « Ấy cũng nhờ có mấy người hình như vô ích mà sau này mới có bao nhiêu người thật có ích » (Jesai grâce à quelques hommes qui paraissent inutiles qu'il y aura toujours on certain nombres d'inutiles qui paraissent incontestable ment utiles).

Nước ta ngày nay những người vào hạng mơ tưởng sinh-hoạt cũng có, song vào hàng mơ tưởng hão huyền thì nhiều. Một là tại cái bần-thần của mình, hai là cái thủy thổ, cái phong-cảnh nước mình lại giúp vào cái mơ tưởng ấy nữa.

Mơ tưởng hão huyền không phải là không tốt, không phải là không lợi, nhưng nó chỉ thú lợi cho một mình mình để quên cái nỗi eo le, cay đắng mà người ta thường gặp luôn ở đời.

Phải, nhất giác sa cơ lỡ vận, những lúc tối-biết sinh-lý, những khi ngồi một mình quá mức, việc đời mà mơ tưởng lấy chỗ thiên nhiên cực-lạc để tạm quên cái khổ nó đã xảy đến hay sắp đến bên cạnh mình thì tưởng là một thứ thuốc rất đau vậy. Về cái mơ tưởng là cái quyền chung cho tất cả mọi người sang, hèn, giàu, khổ, lớn, bé, trẻ già ai mà chẳng có cái quyền mơ tưởng, ai mà chẳng mơ tưởng được. Nào ai cấm, nào ai rào cái trí tưởng-tượng của mình, cho nên nhiều người thích mơ tưởng mà nhiều người mơ tưởng hão huyền.

Người viết mấy dòng này có lẽ cũng nhiều khi mơ tưởng hão huyền, mà cũng biết điều đó làm cái thú riêng. Nhưng khi sực tỉnh lại, xem thời nào kỷ-cương ấy, nay là buổi cạnh-tranh một ngày một mạnh, cuộc đời là đời lao động, trên phải lấy thiết thực làm gốc. Và chẳng cũng là mất thì giờ ngồi mơ tưởng thì ta nên tập lấy cái mơ tưởng sinh-hoạt có ích hơn.

Vậy trong khi mình lập ra một cuộc đời giả mình cũng nên làm cái cuộc đời ấy thích hợp với cuộc đời thật, và trong những quãng đồng mông mênh không bờ ở chốn người làm việc gieo những hạt giống sau này có thể giống vào những cánh đồng hẹp hòi ở đời...

Đ. T. Vân.

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nào thật-quí ông nào mua thì gửi tiền cho sở không nên gửi theo giấy mua thì báo-quán không kể tới. Mua báo thì thời-kỳ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi như lệ.

Bài ký từ Huế đến Vân nam phủ

của M. PHẠM-HẢI-VÂN soạn

(*Tiếp theo*)

Khi đêm có mấy người tôi chơi đánh bài tại nhà hàng khách lớn và hữu nhà phiến nữa. Nhà phiến này là của ông chủ nhà hàng cấu khi ban ngày. Tuy ổn áo như vậy mà tôi ngủ đặng trong tuỳ người chơi đu thì có những ông quan võ chức lớn, chức nhỏ, ăn mặc cả thảy theo người ngoại (civil), lại cũng có ông quan văn mà không có mang bài và quần áo theo các người dân giả (particuliers). Mấy ông đó đến chỗ nhỏ tuổi cả. Các ông quan võ thì có đem lính theo hầu bận đồ lính, mang súng lục ve-ver (Révolver) và cầm ngủ nơi giường ở dưới đất.

Ngày nay là 17 Octobre 1921, mai thì tôi phải về

Bây giờ ông Emile Sang đi với tôi đến coi tôi của quan Lãnh sự Pha-lang-sa. Tôi xin ông rằng khi đi hay là khi về thì nhờ ông dắt tôi đến sở của ông làm việc cho tôi biết. Lúc còn ở nhà, thì ông đánh dây thép nói với cho người làm việc của ông hay trước rằng tôi sẽ đến chơi.

Ông Emile Sang và tôi ra đi nội qua tám giờ sớm mai. Ông đội nón nỉ đen, mặc áo quần tây nỉ lim-tim, áo trước ngực mở ra (ouvert) và mang giầy vàng. Bộ đi coi khéo lắm. Đường Quảng-đông dẫy người ta đi chật cứng. Tưởng rằng mấy người ta Vân nam ăn mừng lễ chi chăng. Tệ ra không phải. Ngày nào từ mai tới chiều thì đường đông luôn như vậy. Chợ chồm nhậy họp mang với vải làm nhiều. Coi ra mấy người ăn mặc đỏ tây khéo và gọn hơn mấy người kia. Chẳng thấy ai cởi bàn nữa! Việc này là nhờ bỏ vua mới thay đổi được, thiệt mau.

Người nào đi qua xứ này, xứ kia mà coi chơi, thì nên xem xét các việc thấy đặng cho có cách công bình mới phải. Cũng có điều chê, cũng có điều khen.

Nơi giữa đường Quảng-đông có hai cái của thiệt xưa và khéo lắm. Hai cái ở gần nhau. Đến phường cổ xiêu, nếu có gió bão thì ngã ngay, may tại Vân-nam có gió bão đó. Mỗi cái của đó có hai nóc mái nón cong lên trời, lợp ngói lợ, cây cột to lắm và có sơn vẽ. Kiểu hết sức.

Chú giỏi đi qua nhiều đường lắm. Phố bán hàng lụa, đồ vàng, đồ bạc, đen, đồ đồng thau, quần áo tây và lâu may sẵn, đồ ngọc (Jade) đồ ngựa vân vân. Những vật bán đồ đuổi mình đều có cả. Nhà thương Pha-lang-sa nhỏ, làm theo cách tây ở trong một cái đường rộng chừng bốn thước tây. Cách một đỗi xa xa, có nhà thờ của Tàu (Pose chinoise); tôi vào đó hỏi có cái giấy thông-hành (Passeport) của tôi chăng. Không có cái giấy nào, tôi không rõ rằng họ có gởi lại đâng nhà ngủ Hôtel du Commerce chăng? Vì bữa trước tôi tưởng ở đó đặng, của tôi xin quan gởi về đó. Nay ông chủ nhà hàng không cho tôi ở, tên không biết giấy đó đi về đâu. Cái nhà thờ làm đó chật hẹp, ở chính giữa phố và nhà ở cũng như cái nhà thương Pha-lang-sa vậy. Coi ông thì đi nữa. Hồi đến đường quẹo, rồi vào trong một cái đường rộng chừng bốn thước tây, chạy thẳng đến lối quan Lãnh sự Pha-lang-sa. Xem nay người ở đông lắm, buồn bán lớn-lao không rẻ rộ ồn ào hằng coi khác. Phố quan giám quốc cũng gần đây và có tòa các quan Lãnh-sự nước An-lê-ter (Angleterre) A-mê-ri-co (Amérique) Nhựt bổn và nước khác nữa. Chỗ này khích tây-nam chừa con cả mấu vàng.

Cái của vào trong tòa quan Lãnh-sự Pha-lang-sa thiệt to. Cửa đó có hai cánh bằng vàn, mỗi cánh có 8 mặt cái hình thẳn Tàu lớn bằng người thiệt. Bước vào cửa, thì đi trên một cái sân có lót đá hay là gạch tơ; hai bên sân có hai dãy nhà thấu vách ván; trong mấy nhà đó thì cho người Bắc-kỳ làm sen đầm (gendarmes Tonkinois) ở, để cho người ngoại đến ngồi chờ đợi và làm phòng trong tòa làm việc giấy. Mấy người sen đầm Bắc-kỳ canh gác đó lối vì tôi rằng tôi là người ngoại-quốc đến xin xây ở chơi đợi một thời gì thì không cần phải nhà M. Ad. Levée ph5 Trang-tiên (Rue Paul Bert) số 52, có bán những thứ mũ canotier bằng rơm Panama thực đẹp giá: 3$80

3518

Một chập rồi ông Emile Sang ra về với tôi.

Ở tại phố Vân-nam phủ những người ngoại-quốc đến đây không mua đất đặng, vì việc này các nước đã lo liệu với nước Tàu đến lâu mà chưa xong. Trong năm chục người ngoại-quốc ở đây cũng có nhiều người có ý mua đất làm nhà mà không biết làm sao mua đặng. Nhưng nhà Tây cất rồi tại phố Vân-nam-phủ nước chừng hai chục cái kể như sau này: các nhà của số Xe-tửa, Hãng bạc cho vay Banque Industrielle de Chine ở tại đầu đường Quảng-đông phía đông, nhà Hàng-ngũ Hồ-ei du commerce, v. v. Mấy cái nhà đó không khéo và nhỏ hơn các cái nhà tốt ở dưới xứ mình. Tuy không lộng nguy, quan Lãnh-sự Pha-lang-sa có lẽ rồi sẽ đặng phép cất một cái nhà thương gì đây.

Chúng tôi đến sở ông Emile Sang làm việc khi mười giờ. Tại cửa lớn có hai tên lính gác. Ông Emile Sang biểu tôi ngồi trong một cái phòng có hai người Tàu còn nhỏ tuổi đương làm việc thư-ký. Ông biểu tôi cứ ngồi đó, để ông đi về trong phòng ông làm việc; đi và đó phải đi qua hai cái cửa lớt đá. Tôi nghe lời ông dặn như vậy thì tôi không được tới một tấc đất. Trong phòng tôi ngồi, thì những bàn ghế, tủ đựng sách, có những viết, mực và các vật để làm việc thì không đặng đồng tiền nào cả. Có nhiều miếng giấy nhỏ viết chữ rồi lại móc trên móc tre trên vách tường, hoặc gián nơi này nơi kia, giống như thuở xưa tại các bộ Nhà-nước Annamite, mấy người làm việc gián giấy và viết trên vách tường, trên cửa giường, trên cột nhà và trên mấy cái cửa.

Còn mấy cái phòng làm việc khác mấy cái nhà và mấy cái nhà gác của lính đều xiêu, méo và nên phải làm lại lớp tức. Vách ngăn các buồng đều là ván cả cũng như nơi mấy cái nhà các hàng phố vậy. Mỗi cái phòng nào đều có một cái điếm vải treo trước cửa mà đo nhớp lắm, đáng lẽ nên đem giặt savon cho sạch mới xứng.

Thấy lính đặt ngựa chở trên lưng gạo và gỗ lính lấn mặc ở trong mấy cái đường gần đó đi ra cả bầy.

Đó là sở intandance ở trong vòng thành nầy cũng sở Génie.

Đến 11 giờ chúng tôi ra về, qua 12 giờ chúng tôi lấn cơm Tàu. Xong rồi, tôi nằm nghỉ cho khỏe đặng liệu coi chiều nay là ngày chốt tôi phải làm chi. (Còn nữa)

VIỆC HANOI

Giá bạc. — Kể từ ngày 25 March này, giá bạc ở kho Nhà nước định là 8 f. 20 và 8 f. 30 kể từ ngày 26 này

Thị-giá quốc-trái. — *Ngày 25 Mars 1923* 3 %, 57.25 — 5 %, 1915-1916 73.95 — 4 %, 1918 61.50 — 5 %, 1920 88. — 6 %, 1920 87.40

Tin tàu. — Tàu *Jérusalem* tới Haiphong ngày 27 Mars 1923, bỏi 4 giờ sáng

Quan Toàn-quyền sang Ai-lao. — Quan quyền Toàn-quyền Baudoin đã đi chuyến xe-lửa riêng ở Hanoi chạy lúc 20 giờ 40 tối thứ bảy. Sáng chủ-nhật bỏi 4 giờ 30 tới Phủ-lỗ thì ngài lên ô-tô đi ngay, đến trưa thì tới Cửa-rào và 20 giờ thì tới Xiêng-khoang. Thế là trong một ngày, ngài đi được 400 kilomètres mà suốt dọc đường đều tốt cả.

Chức Đốc-lý Haiphong. — Quan công-sứ Graffeuil tỉnh Nam định, kiêm chức Đốc-lý thành-phố sẽ thuyên đi Haiphong làm Đốc-lý thay quan Doppuy về nghỉ.

Việc kiểm-soát lý-lịch các viên chức bản xứ. — Quan Toàn-quyền vừa thông-tri cho các quan thủ-hiến các xứ một tờ chu-tri về việc kê lịch các viên chức lòng-sự trong các ngạch ở các xứ, cho biết số thông-công trong mỗi ngạch được bao nhiêu, lên tuổi, văn-bằng và thời-hạn của mỗi người là thế nào? Đó cũng là một việc có ích nhưng rất là lâu công.

Phòng khám bệnh
của quan Thầy Thuốc tây
Phố hàng Điếu nhà thờ (Rue des Pipes) số nhà 9, ở Hanoi.
Buổi chiều nào cũng khám bệnh từ 2 giờ đến 4 giờ, trừ chủ nhật và ngày lễ.
Phòng khám riêng người bệnh, rất sạch sẽ.
Chữa các bệnh người lớn và trẻ con.
3502

Nhà-nước mua nhà của hiệu Speidel. — Quan Toàn-quyền vừa ký nghị định cho phép trích ở kho Dự-bị Bắc-kỳ lấy số tiền 58 000 đồng để mua cái nhà của hiệu Speidel là người Đức ở bờ hồ Hanoi.

Cái nhà ấy thuộc làm sở Thương-thuyền Đông pháp thì nay làm nhà giấy cho sở Kiểm-lâm.

Thị thư-ký. — Sáng hôm nay đã bắt đầu thi tuyển thư-ký vào sở Kinh-tế Đông-pháp và thi thư-ký riêng cho những người đi lòng sự tại Pháp trong khi chiến tranh trở về.

Các bài thi của các thông ngôn ở Pháp về như sau này:

Ám tả

La France

La France n'a jamais été une nation égoïste. Elle a toujours travaillé autant pour les autres que pour elle-même. C'est la France qui, la première de toutes les nations civilisées, a voulu faire régner parmi les hommes les idées de Justice et de Fraternité.

Pendant la guerre de 1914-1918, elle a lutte pour la civilisation mondiale contre la barbarie allemande. C'est grâce a elle surtout, grâce a sa générosité, a son or et a son sang prodigués sans mesure que finalement le Droit a triomphé de la Force et que le monde a échappé a la domination de la barbare Allemagne.

Tính đố

1°) Un cuisinier achete 1 kg. 250 de viande de bœuf à 2 f. 40 le kg. Il devait déjà 5 f. 25 au boucher. Combien doit-il donner pour payer entièrement le boucher?

2°) Vous avez un panier d'œufs a vendre. Vous en vendez 1/3 a 0 p. 18 la douzaine et cette vente vous rapporte 18 p. Vous vendez le reste à 0 p. 15 la douzaine. Calculer le montant total de votre vente?

3°) La somme de deux nombres est 78: leur différence est 32. Calculer ces deux nombres?

Kỳ thi này chỉ có một người trúng thi là M. Đoàn-thế-Tập.

Ngạch trợ-giáo. — M. Cao-hữu-Giục trợ giáo tập sự ở Thanh-lạng (Sơn-tây) được thăng trợ giáo thực thụ bực hạng tám.

Các viên trợ giáo phụ biện lòng sự tại Sơn-tây có tên sau này được thăng trợ giáo tập sự.

MM. Đặng-quang-Duyệt tại Thuy-phiên, Ng mạnh-Quang, tại Hoàc-sa, Đào-đức-Kính tại Phú-xuyên, Nghiêm-văn-Ninh tại Hải-môn, Ng văn-Gi tại

(Xem trang thứ ba, cột thứ hai).

LỆ MUA BÁO

Xin nhắc lại để các ngài được biết rằng: tiền mua báo thì phải trả trước. Vậy nào thật-quí ông nào mua thì gửi tiền cho sở không nên gửi theo giấy mua thì báo-quán không kể tới. Mua báo thì thời-kỳ rằm hoặc mồng một tháng tây trở đi như lệ.

No 158 TRUYỆN

MƯỜI NĂM VỀ SAU

(*Dix ans plus tard*)

tiểu-thuyết

(Ba-la-gia-luan Tử-trước)

Soạn-giả ALEXANDRE DUMAS

Dịch giả PHẠM-HỮU-CHƯƠNG

... Và chẳng xưa nay những điều ẩn vi khuất khúc ở trong tâm lý Bô-tố, Đạt-ta-nhan vốn đã biết thừa cả đi rồi, nên chỉ vì phỏng mà Bô-tố có điều chi bí mật ra, Đạt ta-nhan cũng không hỏi gì mà không đó ra được, chẳng khác gì những cậu bé nhà hàng, lớn ngày đã thành thuộc cả đi rồi, phòng chừng muốn lấy một quyển sách nào ở trong tủ, hoặc một tấm vải nào ở trong ngăn kéo ra, cứ việc nhắm mắt lại, sờ tay vào cũng có thể lấy trúng ra được.

Đạt-ta-nhan bảo bọc dạ rằng:

— Thôi được. Ta đến thành Văn trong nửa tiếng đồng hồ cũng đã đã biết được chán chuyện, chứ như Bô-tố ở Belle Isle ròng rã trong hai tháng trời mà chưa dễ đã biết bằng ta. Day có một điều rằng ta mà muốn biết được việc, thì chẳng nhất là chớ để cho Bô-tố làm nhỡ mất cái mưu của mình, phải làm thế nào cho Bô-tố đừng manh với A-la-mi biết chuyện ta đến.

Kỳ-giả xin với thưa rằng: Đạt-ta-nhan mà quả như ông nghĩ như vậy thật là có phụ tấm lòng của Bô-tố, chớ Bô-tố thật không phải là con người như thế. Có lẽ khi theo liên mới nhận thấy Đạt-ta-nhan trong lòng Bô-tố cũng có đôi chút hờ nghi thật, nhưng mà chẳng bao lâu thì Đạt-ta-nhan lại khô-phục được cái địa vị của mình vẫn có xưa nay ở trong cái tấm lòng tử bi quảng đại của Bô-tố, thuỷnh-thoảng Bô-tố lại gương cặp mắt ra mà nhìn bạn một cách rất là yêu dương thân thiết, tuyệt nhiên không có tỉ chi là mờ ám cả.

Khi tên vừa ghé bến, Bô-tố bèn hỏi xem có ngựa đó mình ở đó không, thì quả nhiên thấy ngay ở chỗ ngã tư con đường rẽ vào Sarzean có mấy con ngựa chờ đó, con đường ấy có thể đi thẳng về thành Văn không phải đẽ qua vào thành phố đó. Bấy giờ thấy cả thảy có hai con ngựa, một con của Va-lông công và một con của người Tej-mê.

Đạt-ta-nhan thì dùng con ngựa của tôn Thị-mê. Khi đã lên yên rồi, bèn nói với Bô-tố rằng:

— Ở! Bô-tố ngô-huynh ơi, ngô-huynh thật là một người biết tiên xự dự phòng vậy.

— Vâng, Nhưng đó chẳng qua là một cái thịnh-linh của anh A-la-mi, chứ tiểu đệ thì có chi ở đây đâu. Anh A-la-mi đã cho phép tôi được tự tiện dùng những ngựa đó của anh ấy.

Đạt-ta-nhan nói:

— Chà! Chà! Ngựa mới tốt lắm sao chứ! Một ông giám mục mà có những ngựa như thế nầy. Anh A-la-mi quả là một ông giám-mục phi thường thực.

Bô tố bèn ngửa mặt lên trời, rồi cất cái giọng na ná như giọng mũi mà rằng:

— Thật là một kẻ chân-tu.

Đạt-ta-nhan nói:

— Vậy ra bây giờ anh ấy đã đã tâm cải tỉnh lại nhiều, chứ ngày trước xem ra thì cũng khí khó-đạo.

Bô-tố nói:

— Phép nhàn đã cảm hóa được lòng ngươi.

Đạt-ta-nhan nói:

— Tối lắm! Có vậy thì đệ lại càng nhiệt tình muốn đến thăm anh A-la-mi.

Nói vậy rồi Đạt-ta nhan thúc ngựa chạy mau lên.

Bô-tố nói:

— Chà! chà! Nếu chúng ta cứ đi nước kiệu này thì chỉ trong một giờ là đến nơi, chớ không phải đến hai giờ. Đạt-ta-nhan ngô-huynh hỡi, ngô huynh đã đến thành Văn bao giờ chưa?

— Chưa.

Bô tố bèn nghiền người đứng lên trên bàn đạp, làm cho con ngựa cẩn hẳn lưng xuống rồi nói:

— Thế ra ngô-huynh chưa được biết thành này ư? Vậy thời, kia kìa. Ngô-huynh có trông thấy ở đằng phía mặt trời kia, có cái ngọn-tháp đó không? Chỗ ấy là nhà thờ Thánh Pierre đấy. Còn về phía tay trái này trong xóm ngoại thành kia, ngô-huynh có trông thấy một cây tháp tự nữa đấy không?

Đạt-ta-nhan nói:

— Có. Ngô-huynh ơi, xin ngô-huynh cứ chỉ dẫn đi cho, tiểu-đệ lấy làm thú lắm. Còn cái tòa nhà trắng xóa mà lỗ thủng những cửa sổ kia là cái gì thế?

— À! Cái nhà ấy ư, đó là trường Thầy-dòng đấy. Chà! Chà! Ngô-huynh thật là thơm tay may miệng. Ngô-huynh có trông thấy gần trường Thầy-dòng đó, có một cái nhà lớn, v.v... là những tháp nhỏ, mà làm theo kiểu xây cuốn tuyệt đẹp đó chăng?

— Có. Tiểu-đệ có trông thấy. Vậy thời cái nhà gì thế?

— Đó là chỗ anh A-la-mi ở đấy.

— Sao vậy! Anh ấy lại không ở trong tòa Giám-mục ư?

— Không, tòa Giám-mục đã bỏ hoại cả. Vì lẽ tòa Giám mục tại ở trong nội thành, mà A-la-mi thì thích ở ra ngoài ngoại ô kia. Bởi vậy cho nên anh ấy mới mua ở cái tòa nhà thành Paierac vì cái tòa nhà ấy ở ngoài ngoại ô. Ấy đấy, ngô-huynh thử coi đó mà xem, ở ngoại ô này có khác gì như bị lạc ra một cái thành phố không, có thành có quách có tri có hào, lại có trên bốn dưới thuyền rất là tiện lợi. Vì phỏng cái tên của anh em mình đi mà nông lòng không ăn nâu những non ba trước nước, thì anh em mình có thể đóng buồm ghé vào đến tận dưới cửa sổ anh A-la-mi.

Đạt-ta-nhan là lên rằng:

— Bô-tố ngô-huynh hỡi! Bô-tố ngô huynh hỡi! ngô-huynh thật là một người quảng kiến đa văn, thật là một cái nguồn tâm-cơ thâm-mật vậy!»

Bô-tố thấy Đạt-ta-nhan khen vậy, thì có ý tự khiêm, bèn kiếm cớ chuyện mà đánh trống lảng đi.

— Thôi chúng ta đã đến đây rồi. Con ngựa của A-la-mi mà Đạt-ta-nhan cưỡi đó, khi ấy đã tốt mồ hôi ra như tắm, Đạt-ta-nhan bụng nghĩ thầm rằng:

— Thế thì cũng vừa đó!

Hai người cứ nhàn nhàn đều đi vào trong phố, nhưng khi vừa đi được chừng trăm bước thì ai nấy đều lấy làm ngạc nhiên, thấy đường phố bèn bối những hoa cùng là. Trên những bức thành thì thấy treo rất những bức thảm rất đỏ rất lạ mắt của nước Pháp. Trên những bao lơn bằng sắt đã những bức thảm trắng rất đài rất tinh những bó hoa. Phố xá thì vắng tanh, chứng như nhân dân bấy giờ đang họp nhau cả ở một nơi nào đó.

Nhà nào nhà ấy, mành mành buông kín, giờ mát ở ngoài thời vào những tấm bố-vi, thấp thoáng trên tường có những cái bóng đèn to tướng. Thỉnh thoảng lại nghe thấy trên tường có những cái bóng đèn to tướng. Thỉnh thoảng lại nghe thấy trong đám khói hương nghi ngút, xanh um một góc trời tây, hiện ra một đám đông người, ăn bận toàn đồ lễ-phục, những cánh hoa hồng tung lên phơi phới, như bướm lượn, như mây bay.

(*Còn nữa*)

TRONG BẮC TAN VĂN



ĐỒNG-HỒ
ĐEO TAY
BỌC VÀNG
BẢO HÀNH 20 NĂM
Mấy kỳ mã
16 chân-kính
Mặt và kim
có chất dạ quang
Giá..... 11 $ 50
BÁN TẠI HIỆU

Nhân-lý Ng-văn-Tụng tại Sơn trung, Dương-đình-Hóe tại Triều-dông, Dương-hoàng Nguyễn tại Phú long, Ng-v Chiêu tại Liên-chiểu, Tô-ngọc-Hiếm tại Gò-bơn, Hoàng-v-Khương tại Cẩm-xá, Ng-chí-Kế tại Bắc-ngũ, Đỗ-nhân-Hoàng, tại Gò-cát, Trương-v-Khoát tại Khê-thượng, Trần-v-Ninh, tại Đại đồng, Ng-dương-Đức tại Thạch-xá, Phan-tiếc, Hải tại Thạc xá, Ng-v-Khai tại Mỹ-khê, Trần-huy-Giáp tức Hào tại Cẩn-kiệm, Ng-bá-Nhuận tại Xã-lộc, Cao-v-Sáng tại Xã-cốc, Cái trộm áo. — M. Bùi-v-Nguyên, thâu khoán ở phố Lambert trình sở Cảm rằng Bùi-thị-Tỷ là chị dâu lấy trộm mất 1.730 đồng tiền đi mất, các giấy tỷ có : cái mặt trăm, còn thì giấy 20 đồng, 5 đồng và 1 đồng cả.

Xe điện cũng mất nửa giờ. — Ngày hôm qua các xe điện đang chạy phải đứng đó gần một nửa giờ đồng hồ, từ 6 giờ 30 đến 7 giờ mới chạy được, vì dứt giây trên nhà máy.

SƠN-TÂY

Ai tin. — Bản quán được tin buồn rằng cụ nguyên tri-phủ Cát-huy-Viên, tự thế ngày hôm qua tại quán là làng Đoài-giáp, huyện Phúc thọ. Năm nay cụ hưởng thọ 71 tuổi.

Vậy có lời kính viếng cụ và chia buồn với quí quyến.

PẮC-KẠN

Dịch áo pe-mê-áp (Imperméable) — Người đặt bài ấy trong số báo ngày

山 KHƯƠNG-SƠN 姜

* Chỗ nhận: PHẠM-BÍNH-BIỂM
Hanoi n° 29 *Rue de la Soie*, Tonkin

Bản hiệu bán tạp hóa, có xưởng đệt ở làng Khương-trung Hà-đông, dệt các thứ màn rộng khổ, các thứ vải, và khăn-mặt v. v.... bán buôn và bán lẻ.

Các quí-khách ở xa có cần dùng

CÁC CUỘC ĐI XEM
然 SÁN-NHIÊN 祭
Tối thứ hai 26 Mars 1923
ĐỨC NĂNG THẮNG SỐ
PHÒNG - THĂM - BỆNH

A. PERROUD (Nhà xanh)
39, Phố Paul Bert. — HANOI
2009

HIỆU BÀO-CHẾ MONTÈS

Độ này tiết giời thay đổi thất thường có nhiều người ốm!

Nhất là bệnh Grippe (sốt-ho-cúm). Đau khắp cả thân-thể, rức đầu, sốt-ho, đau cổ họng, đau ngực; nếu không biết cách chữa những chứng ấy thì chết người như bỡn! Nếu ai phải bệnh ấy, nên đến Bản-hiệu hoặc gửi thơ mua ở viên CACHETS ANTIGRIPPE. Giá bán 0$60 một lọ, uống trong 24 giờ sẽ thấy khỏi bệnh. Thuốc này đã cứu được vô số người! Ai đã biết cũng chịu là thần-hiệu.

Bán tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

DẦU-GAN-CÁ-VIÊN:

Chữa bệnh đau ngực, ráo phổi, ho khan, bổ-ti-vị, vân vân; người ta thường mắc phải trong mùa này.

Thứ dầu nguyên: 1$75 một litre, 0$90 nửa litre.
— viên: 0,90 một lọ, dùng uống được 12 ngày.

Bán tại Hiệu Bào-chế MONTÈS, số 54, phố Tràng-tiền, Hanoi.

tại Vật-lại Cao-v Hợp tại Vũ-chu Đặng trầnLịch tại Hát-môn, Ng-văn Hoan tại Thanh-vy.

M. Lưu-bích-Đông trợ giáo tập sự tại Hải-yến (Hải-dương) được từ chức.

M. Ng-đình-Chân trợ giáo phụ-biện tại Đoan-thượng có bằng Sơ-học nay được thăng trợ giáo tập cự và đổi đi Hải-yên huyện Thanh-hà Hải-dương thay cho M. Lưu-bích Đông từ chức.

Các ngài nên mau mau đến nhà chiếu bóng (Cinéma PALACE) mà xem trò

LES ÉCUMEURS DU SUD

và trò

FATTY EN BOMBE

Ngạch tòa Sứ — M. Ng-tất-Tiến ký-lục thực thụ hạng năm tại tòa Sứ Hà-đông nay được nghỉ giả hạn 6 tháng, lĩnh nửa lương

Ngạch thừa-phái. — M. Lan-ngọc Anh, thừa-phái hạng năm tại châu Nguyên-bình (Cao-bằng) nay kiêm cả chức lục-sự tại tòa án đệ nhất cấp ở châu ấy thay M. Ma-v Tung về nghỉ.

Ngạch Y-tế. — Ông Trương-đình-Tri là thầy thuốc thi-sai hạng ba có bằng Y-khoa tiến-sĩ ở Đại-học-đường bên Pháp, chiếu theo điều thứ nhất nghị-định ngày 3 Décembre 1920 thì được thăng hạng nhì kể từ ngày 1er Janvier 1923

Tập trận ở Phủ từ sơn. — Sáng ngày thứ bảy vừa rồi, quan Thống-soái Blondlat và các quan nguyên-soái ở Hanoi có đi ô-tô sang Phủ-từ-sơn xem các đội-quân ở Hanoi và Bắc-ninh, Đáp-cầu tập trận. Mãi đến chiều các hàng quân mới kéo về. Những hành khách đi chuyến xe-lửa chiều thứ bảy chạy Bắc-ninh và Yên-bái, đều được xem quân lính trẩy rất là vui vẻ.

Tiền phụ cấp xa cách thê quyến. — Ngày 19 vừa rồi quan Toàn-quyền có ký nghị-định thêm một điều vào trong tờ nghị-định ngày 4 Octobre cấp tiền phụ cấp về sự xa cách thê-quyến cho những binh lính phải đi ra ngoài xứ. Các điều phụ thêm ấy nói rằng chỉ những người đã cưới vợ kể từ lúc xuống tàu ít ra cũng được ba tháng rồi thì mới được lĩnh tiền phụ cấp xa cách thê-quyến (indemnité de séparation).

Tiền trợ cấp — Nay trợ cứu cho Mme Lê-thị-Nhan ở Lai-châu, quán làng Đa-tốn, huyện Gia-lâm, là vợ góa người lính tên là Đào-v-Chung, mất ngày 10 Février 1923, một món tiền là 15 p

15 p. cho Đào-thị-Hy quán làng Mộc-toong, tổng Thanh-hóa, huyện Thanh-liêm (Hà-nam) là vợ góa người cai nhà xanh tên là Trần-xuân-Bài mất ngày 21 Décembre 1922

20 p. cho M. Ng-v-Giang, lính mộ bị lòa quán tại huyện Cát-hải (Quảng-yên).

20 p. cho Mme Ng-v-Tý quán tại làng Vai-tu-châu tổng Phương-quan, phủ Yên-lãng (Vĩnh-yên) là vợ góa người cai tên là Ng-v-Vượng mất ngày 15 Février 1923.

25 p. cho Mme Ng-thị-Tuyết quán làng Viên-quan, huyện Tam-nông (Phú-thọ) là vợ góa người lính tên là Ng-v-Van mất ngày 16 Février 1923

15 p. cho Mme Đỗ-thị-Bộc, là vợ góa người *ba-toong* chiếc tàu *Thái-bình*, của tòa sứ Quảng-yên, bị chết đuối tại tỉnh ấy.

Cấp Mme Ng-thị-Thục, quán làng Nội-duệ, huyện Tiên-du (Bắc-ninh) là vợ góa người cai khố xanh tên là Ng-văn-Chuất bị nhiều thương tích trong trận Nội-đồng (Phúc-yên) và mất ngày 26 Septembre 1917 một số tiền là 26 p. 66

Số tiền ấy cứ mỗi năm cấp lại một lần

KÝ TÊN KHÔNG RÕ

[illegible]

MỚI XUẤT BẢN SÁCH

LUẬN - NGỮ

Chương cử Dương-bá-Trạc dịch

Giá mỗi quyển .... 0$20
Tiền cước mỗi quyển 0.12

Ai muốn mua hay là hỏi gì thì xin cứ viết thư cho ông quản-lý nhà in của bản quán là:

Monsieur Bùi-Xuân-Toàng
63, Rue du Coton, Hanoi

VIỆC BẮC-KỲ

HAIPHONG

Trường Kỹ-nghệ thực hành. — M. Chu-phú-Lai, trợ-giáo về điện-học ở trường Kỹ nghệ thực hành Haiphong, kể từ ngày 1er Mars 1923 trở đi sẽ kiêm chức thị-học (*surveillant*) tại trường ấy

Phụ cấp mỗi tháng 6 đồng.

Cháy nhà chết một đứa trẻ lên ba — Trưa hôm thứ sáu vừa rồi nhà tên Vũ-đình-Khuyên là cu-li xe ở đường Lạch-trai bị phát hỏa, vì một đứa con gái lên 10 tuổi thổi cơm bắt cẩn để lửa bén lên mái nhà. Gió dữ cho nên lửa bén sang cái nhà bên cạnh chóng lắm, cháy cả thảy mất 17 nóc nhà lá. Vòi rồng trại khố-xanh có đem đến chữa hộ. Có một nhà hai vợ chồng đi vắng cả để hai đứa bé con ở nhà, đứa lên 8 giữ đứa lên 3. Khi về đến nhà thấy đứa lên 8 chạy ngoài đường một mình, tìm đứa bé thì thấy chết trong đống lửa. Tội nghiệp.

Số tiền thiệt hại ước đến nghìn rưởi đồng

Muốn thuê người Annam nhận việc đào cột mỏ, đào đá, mỗi thước giá 10$, đào ba cái đường ngầm trong mỏ than giá tiền mỗi một thước 2$50 hoặc 3$00, và việc đào đất, đổ đất giá là 0$25 một thước dựng.

Ai muốn nhận làm, thì đến hỏi tại ông chủ nhiệm mỏ than Yên-Lập. 3549

NAM-ĐỊNH

Cụ Hiệp tá Phạm hồi Kinh. — Cụ Hiệp-tá Phạm-v-Thụ Hộ-bộ thượng-thư đã đi chuyến xe-lửa vô Vinh sáng hôm 24 Mars khi 9 giờ 1 phút.

Các quan Tây Nam các quí phu-nhân, các ông phán ký các sở, và các ông nghị viên cùng thân hào trong bản tỉnh ra ga tiễn chân cụ lớn đông không biết bao nhiêu mà kể vì cụ Hiệp đối với suốt các hạng người trong xã-hội từ quan-trường cho đến các nhà trong học giới, công thương giới rất là thân ái, cho nên không ai là không mến cụ.

Bản quán có lời kính chúc cụ-lớn thượng lộ bình an.

Các quan Thanh-tra thuộc-địa. — Hai quan Thanh-tra thuộc địa đi Thái-bình bữa họ hồi 12 giờ trưa hôm 24 Mars đã trở về Nam-định.

Các ngài nghỉ đến buổi chiều lại về Hanoi ngay.

QUẢNG-YÊN

Thiếu nước dùng. — Mấy tháng nay dân thành phố ta ai cũng phải ta thán vì nỗi nước nôi. Thật là bà con khổ vì nước! Giếng thì có ít, về mùa này cái nào cái nấy đều khô khan cả. Người phải dùng nước thì nhiều; thành ra con nhài, thằng quít phải chờ đợi, chen chúc, tranh lấn nhau mới gạn được một vài thùng nước. Thậm chí có nhà phải cho đầy tớ chầu chực đêm hôm ở giếng, thì mới kiếm được đủ nước dùng. Nhà nào không có người chầu chực được như thế mà phải thuê người gánh, thì họ bắt bí đến 4, 5 xu một gánh nước. (Thật là một dịp may cho những bọn người gánh nước thuê).

Mong rằng quan trên soi xét đến những nông nỗi nước nôi eo hẹp ấy, mà khai cho thành phố ta thêm một vài cái giếng nữa, thì may cho bà con ta lắm, mà có lẽ sau này về mùa khô khan, bà con ta mới đỡ phải ta thán về câu chuyện nước vậy. Mong thay!

T. V. H. lại cảo

16 Mars tự xưng là Thúy-Sơn nữ-sĩ, ở Bảo-kạn này cũng nhiều người chưa hiểu rõ là đàn ông hay đàn bà. Bọn quần-thoa ta đã biết tự xưng là nữ-sĩ thì phải hiểu bốn chữ thế nào là « công dung ngôn hạnh ». Có gì đàn ông người ta qua đường mà lại có ý ngẫm nghĩa, rồi lại bịa đặt đăng lên báo, cho nổi danh là nữ sĩ, ôi nữ-sĩ! hay là nữ.... đấy?

Nếu như bọn nam-nhi mà muốn tập tành vào làng văn-sĩ, thì phải nên học lại cho đủ tư-cách để đối đáp với đời, chứ sao lại phải mượn tên đàn bà, để ít xuýt ra nhiều, bịa đặt thêm vào mà chế lẫn nhau, người ta mặc áo ấy thì có can gì đến bổn phận không.

Tôi vì lương tâm nhiệt thành, gọi là có vài lời phân trần, kẻo ai lại hiểu lầm mà nghi lẫn cho người này người khác, thực không phải là tôi dám khoe khoang gì đâu. Xin độc-giả chư-tôn lượng xét.

Ngọc-bích, Trần-thị-Ty

PHỦ-LÝ

Rạp hát mới. — Trong thành phố ta lâu nay vắng rạp hát. Bà con trong những khi lương-thời mỹ-cảnh, đặt-bưng thừa-nhàn, không có nơi mà tiêu khiển, tấm lòng mong mỏi đã bấy lâu nay. Nay nghe rạp hát Nam-định đã lên, bắt đầu khai diễn từ ngày 27 Mars 1923 này. Chắc cái lòng rầy ước mai ao của mọi người sẽ được vừa tâm đẹp ý. Cái phong-thú chơi xuân, lại mượn có cầm ca trang điểm, chắc bà con cũng chẳng tiếc chi tiền tới mua cười!

VIỆC TRUNG-KỲ

THỪA-THIÊN

Ô-tô giầm nước. — Đêm ngày 12 rạng ngày 13 tháng ba tây mới rồi, có một cái xe camion số A. 221, của công-ty Phạm-v-Phi chở hành khách đông lắm và vật hàng trong xe chậtních lại có cái xe thơ đằng sau, khi tới đò Phú-ốc thì rơi xuống nước. Số là lúc ở phà lên thì xe chỉ đưa được 2 bánh trước lên cầu, còn 2 bánh sau và xe thơ đằng sau thì dìm luôn cả sa lan xuống sông, bấy giờ chauffeur kêu làng nước đến cứu, mõ đánh rầm rĩ hồi lâu, thì dân làng ra đông thấy 2 bánh trước ở trên mà hai bánh sau xuống sông. May sao đêm hôm ấy có ông Ng-đức-Hoành, làm việc tại sở Lục-lộ Thừa-thiên ở lại coi công việc ở cái cầu Phú-ốc của ông chủ Duval đánh trưng thấy vậy, ông ấy đem lòng sốt sắng cứu giúp, cho gọi hết cả các cai, thợ và phu của ông chủ Duval, với mượn cái bàn trục và sợi giây cáp đem tới, ông Hoành hết lòng đốc chúng quay trục và đốc chúng xuống sông mà vác đỡ cái ô-tô và cái xe thơ lên, thì sự trục ô-tô lên mới được nhẹ nhàng, thế mà trong nửa giờ đồng hồ ô-tô và xe thơ lên bờ được.

Cai Sáu lại cảo

TOURANE

Mưa to. — Tự kỳ trong tết đến giờ thấy cơ trời trái tiết ai nấy đều lo về sự nắng hạn, trông ra cây cỏ héo khô, phần thì gió nồm thổi riết, sương muối sa mù, đất cát ruộng nương ngó đã gần khô ráo. May sao ngày 20 Mars trời im bầu động, đến tối lại mây phủ mưa tuôn, mưa to lắm, mà lại mưa lai dai đến mấy hôm, thật là đằm thắm. Cảnh tượng tháng hai vừa mới sợ hết xuân qua hạ tới, hay đâu lại có mưa dầm gió bấc không khác chi tháng chín tháng mười.

BÁN ĐỒ VẠN BẢO

Những đồ cầm ở Vạn-bảo thành phố Hanoi, trong vòng tháng tư tây 1922 mà không chuộc hay là không đổi vé, thì sẽ bán đấu giá ngày thứ ba, mồng 10 tháng tư tây 1923, (*25 tháng hai ta*) **8 giờ sáng.**

Tiền giấy bút mà người mua phải trả, ngoại giá mua, là bốn phân (4%).

Cái sổ những đồ bán rồi thì trong tháng sau khi đã bán, ai muốn đến xem cũng được.

1946 *Quan Chủ Vạn-bảo:* MÉTAILLER

Các qui-khách ở xa có cần dùng nên viết thư về, bản-hiệu sẽ xin hoan-nghênh tử-tế. Có gửi hàng theo lối lĩnh-hóa giao-ngân (contre remboursement). 2098

Có bán kim-tiền và ngân-tiền

Trong chùa Hương-tích nay có bán những đồng tiền mạ kim tiền cùng ngân tiền. Mặt trước có khắc tượng nửa mình đức Phật Nam-hải Quan-âm. Mặt sau có năm chữ nho *Hương tích Quan-âm tượng* có cả dây kim tùng để đeo.

Những đồng tiền này trước khi bán, có dâng lên cúng Phật, đeo rất khước, hình như có đức Phật ở trên đầu trên cổ luôn luôn mà lại có vẻ nhà quan cũng không khác gì một thứ kim tiền ngân tiền của vua ban vậy.

Giá bán:
Kim tiền 0 p.60 một đồng
Ngân tiền 0 p 30 một đồng
3552

XIN XEM CHO KỸ

Phần nhiều các qui khách xem báo thấy có đăng cáo-bạch của bản-hiệu, đến khi về mua lại mua ở hiệu thuốc khác, sau nhỡ mà lầm ra không đổi được, lại viết thư trách bản-hiệu. Vậy gọi có mấy lời kính trình các qui-khách rõ cho và xin các ngài từ rày đã có lòng chiếu-cố đến bản-hiệu thì xin nhận rõ:

« Nhà Bán-thuốc Ed Montès có đồng-hồ ba chuông mà ở ngay giữa phố Tràng-tiền, số nhà 54, Hanoi. »

Nay kính,
ED. MONTÈS,
54, Rue Paul Bert, Hanoi

PHÒNG-THĂM-BỆNH

CỦA QUAN

Y-khoa Bác-sĩ MAURICE LOUBET

Thương thụ đệ ngũ đẳng Bắc đẩu bội-tinh. Nguyên chuyên về ngoại-khoa tại bệnh-viện Tunis, Fez, Rabat, Casablanca Port-Saïd Ai cập Huế

Ngoại khoa, hộ-sinh, chữa mắt và các thứ bệnh lậu, bệnh giang mai

Giờ khám bệnh: Buổi sáng 7 giờ đến 9 giờ — chiều 16 — đến 17 —

KHÁM BỆNH: Giá 3 đồng một lần
XIN GIẤY LÀM-CHỨNG: Giá 1$50
Phòng thăm bệnh tại ĐƯỜNG GIA-LONG, 32.
GIÂY NÓI số 236
3018.

祥和裕

YU-WO-TSEONG

Grands magasins de soieries
VENTE EN GROS
48, Rue des Cantonnais, 48
Hanoi (Tonkin)
TÉLÉPHONE N° 266

Có nhiều các qui khách các tỉnh viết thư về hỏi lấy échantillons và hỏi mua hàng tây. Vậy bản-hiệu xin trình để các ngài biết rằng: hàng bản hiệu chuyên chỉ các thứ hàng tàu như là: Gấm, vóc, nhiễu, đoạn, thượng hải và các thứ kỳ cầu, v. v... có bán các thứ hàng Bắc kỳ như là: the, xuyến, lĩnh, lượt, băng, quế, v. v... và các thứ hàng Saigon như là: Xuyến, lãnh, trừu, cẩm chấn, lương, v. v... Những hàng này bản hiệu bán buôn cả, ông bà nào buôn về để bán lại, hoặc mua nhiều về dùng thì bản hiệu mới bán, chứ không bán lẻ từng đo, từng vuông, từng thước và không có échantillons nào cả. Qui khách ai có lòng hạ cố thì gửi thư hỏi giá hàng, bản hiệu sẽ có catalogue khai giá các thứ hàng đã gửi hầu các ngài cứ mua đủ mà gửi thư mua.

Có nhiều hiệu khác mua nhiều của bản-hiệu đem về lại gói giấy hiệu khác vào, làm cho giảm giá trị nhiều của bản hiệu đi. Vậy ngài nào mua nhiều nên chú ý xem ở đầu gì có dấu son của bản hiệu đóng, ấy là nhiều chánh hiệu, còn như cái giấy gói bề ngoài thì không kể tới.

Nay mới có nhiều các thứ hàng tàu mới sang, đẹp lắm, tốt lắm mà giá tính rất phải chăng: như là các thứ nhiễu liên nguyên lại kỳ các mùi, các thứ nhiễu tứ qui ngũ hữu các mùi và các thứ kỳ cầu gia trọng « Dụ-Hòa-Tường » các thứ kỳ cầu « Dụ-Hưng » (tức là bản hiệu) đủ các mùi. Xin các qui hiệu các tỉnh và các qui khách quang cố.

3018 Rất cảm ơn
YU WO TSEONG

Các ông chủ nhà, các ông thầu khoán và các ông buôn-bán!



Các ông nên xem cả các hạng sơn, chỉ có thứ này là tốt hơn cả, bền hơn cả; vì thứ sơn STANDARD này là thật sơn tây của những tay *chuyên môn người Đại-pháp* chế ra.

Nên hỏi giá ở « *Société Française des Couleurs et Peintures Métalliques STANDARD* ». **Julien & Fortin, số 8,** đường Gia-Long, Hanoi. 2063

Hội Khai-trí tiến-đức mở cuộc đấu-xảo mỹ-thuật

Hội Khai-trí tiến-đức định mở một cuộc đấu-xảo mỹ-thuật để giúp cho các nghề khéo nước Nam chấn-hưng lên và giữ lấy lề lối đẹp của các tay thợ giỏi đời xưa.

Cuộc đấu-xảo này là đấu-xảo các mỹ-nghệ có thực dụng, vì Hội Khai-trí tự nghĩ rằng vẽ cái kiểu nhà đẹp, chế cái đồ dùng khéo cũng thuộc về mỹ-thuật như chạm pho tượng hay là vẽ bức tranh vậy. Thế nào gọi là mỹ-thuật? Mỹ-thuật là chế ra một cái đồ gì phải sáng nghĩ cho thành-thục, phải diễn tả cho khôn khéo, phải định cho rõ ràng đồ ấy dùng để việc gì và chế tạo làm sao cho xứng đáng với việc ấy, lại phải kén chọn cái vật liệu gì mà làm cho được thật xứng-đáng. Nói tóm lại thời một cái đồ gì, muốn cho có thể gọi được là đồ mỹ-thuật, phải làm thế nào cho không thêm không bớt được tí gì, nếu thêm hay bớt thì nó giảm mất cái hình-dung ý-tứ đi. Bởi thế nên chớ tưởng rằng cứ tô-điểm nhiều là đẹp đâu, thường có khi làm rậm nét quá lại mất cả cái vẻ điều-hòa mà làm giảm mất tinh-thần đi.

Tuy Hội Khai-trí định mở riêng cuộc đấu-xảo này cho những tay thợ khéo trong nước, nhưng không phải chỉ những tay mỹ-thuật đại-gia mới được dự và những bức họa, những pho tượng không nhận đâu. Nhưng Hội thiết nghĩ rằng đời nào cũng vậy, nước nào cũng vậy, gây nên một nền mỹ-thuật có đặc-sắc phần nhiều là ở công-phu những thợ-thuyền mà ra. Thử trông xa nhìn rộng ra các nước Đông Tây, mà xét xem những đời mỹ-thuật rất thịnh, có phải phần nhiều là gốc ở các nghề thực-dụng trong dân-gian không? Vậy thời cuộc đấu-xảo này phải lựa lọc lấy những đồ giản-dị dễ coi, nhưng hình-thức phải cho công-xảo và phải cho thiết-thực với sự thường dùng. Ở Bắc-kỳ ta cũng như ở Đại-pháp và ở các nước, lúc đầu bao giờ cũng phải lựa-lọc như thế. Vậy thời nào là những tay thợ khéo trong nước, nào là các ông cai ông phó các nghề, nên gắng sức mà chấn hưng cho các mỹ-nghệ ở xứ này! Nên tỏ cho bọn tân-tiến sau này biết rằng: *nhất nghệ tinh nhất thân vinh*, và ở đời không gì quí bằng làm được cái đồ hay đồ khéo.

Ngày nào mở đấu-xảo và kỳ-hạn bao nhiêu, sau này Hội sẽ công-bố, nhưng hiện nay ai muốn đấu-xảo và định đấu-xảo gì, xin cho Hội biết trước, hoặc có hỏi han gì xin cứ viết thư cho Hội.

Hội Khai-trí thông-báo

GRANDS MAGASINS RÉUNIS
(HIỆU GÔ-DA CŨ)
PHỐ TRƯỜNG-TIỀN, HANOI
CÓ BÁN NHIỀU RƯỢU BỔ:
ST RAPHAËL QUINQUINA

THUỐC DRAGÉES RABUTEAU
(hiệu đầu mai)

Đã năm mươi năm nay nhiều người cũng đã biết nước có chất sắt là một thứ bổ lắm cho họ, nên họ bắt chước mà uống những danh sắt cho đỡ rồi bỏ ngâm vào bình đựng nước. Như thế thì nước ấy không bổ ích gì cả, vì nếu người ta muốn cho thuốc với sắt mà [illegible]

Chữa bệnh đau ngực và các bệnh yếu sức bằng dầu gan cá thu viên

Thường thường tôi thấy nhiều người bệnh dùng dầu gan cá thu nước kêu uống vào mồm thấy hôi khó chịu, cho nên thường họ không chịu được mùi hôi ấy mà phải bỏ không dám dùng nữa. Và đã bao nhiêu lời cổ động ở các báo trương người ta đã từng đọc tới, cũng vẫn biết rằng cái sự tấn-bộ về đường hóa-học đã tìm ra cách chế lại và lọc lấy những nguyên-chất của dầu gan [illegible]

Téléphone N°
Adr. Télégr. Magarétun
Giá thật rẻ, mỗi chai . . . . . 11$75

Đó và bán Đặng Cựu HS Hoàng Kế (1967-74) Đặng Huỳnh Phương chủ Kho Sách Cũ Hà Nội Cung cấp

Như thế thì những người đau sẽ được dùng nguyên chất dầu cá.
Trước khi ăn cơm sáng và cơm chiều mỗi bận dùng 2 viên là đủ, chỉ tiêu với ngụm nước chè hay nước lã cũng được.
Giá mỗi chai chỉ có (0$90) chín hào, mà dùng lại được những 12 ngày.
Những ngài nào ở xa nhà ga mà phải chịu nhiều tiền phí tổn cho các phu trạm để vận hàng, như thế thì thuốc là đắt cho các ngài quá, vậy chúng tôi tưởng các ngài nên chờ có dịp nào đi Hanoi thì đến nhà hàng Ba chuông, ngay giữa phố Tràng-tiền, số 54, đấy chính là nhà ông MONTÈS có bán dầu cá hạng đựng chai và hạng dầu cá viên.
Dầu cá của bản-hiệu thực trong sạch mà mầu nước trông thực là đẹp, giá bán chỉ có một đồng bảy hào rưỡi (1$75) một chai lít, chín hào (0$90) một chai nửa lít mà thôi.
Này kính
PHARMACIE MONTÈS, 54, Rue Paul-Bert, Hanoi

Xin cứ ăn bằng bảo chế to đều có bán số. 2056

TRẢ TIỀN BẰNG CON-NIÊM
(Paiements en timbres-poste)
Nhiều ông gửi tiền trả bản quán bằng con-niêm, sự ấy thuật cho bản-quán lắm. Vậy có lời trình các ngài trả ra những tiền đó chỉ ở con tiền-gửi-in không nhận tiền gì trả bằng con-niêm cả.

Nhà Bán-đồ « TÂM-TÂM » Hà-nội, ở phố hàng Trống. Chủ-nhật, thứ năm nào cũng có bán từ tám giờ sáng.

XE AUTO FORD BÁN CÓ 800 $
Máy rất tốt — Cả cao-su thay đổi
Có chauffeur thật giỏi xin tình-nguyện làm mỗi tháng 15 $ mà thôi.
Hỏi tại: POUSSE-POUSSE SAIGONNAIS
7, Boulevard Bobillot. — HANOI
2060

KINH KIỂU MỚI

Thứ kính này đeo xương mặt, giang xinh đẹp, chất kim trong
Gọng vàng . . . 8$00 cả cuốc.
Gọng bạch kim. . . 2.50
Mũi là Cam và đen
Bán tại:
TONG-YUNE-TAI
49 Phố Hàng Ngang HANOI
2045

Hàng mới — Giá cực rẻ!
Bản-hiệu vừa nhận được nhiều thứ satin, faille, cachemire, kim-ngân-đoan da Mông-tự cung nhiều thứ vóc nhiều thứ tốt mà bán giá cực rẻ để chiêu hàng. Vậy ngài nào muốn dùng thứ gì xin mời lại mua ngay kẻo hết hàng đẹp.
Các thứ laine may complets và pardessus, imperméable soie để may áo đi mưa, có nhiều mùi rất nhã, xin các ngài chiếu-cố cho.
Kính cáo
NAM-THỊNH, Tailleur
SOIERIES NOUVEAUTÉS
6, Rue des Cantonnais, Hanoi
2015

興同梁
Kính trình để các quí-khách biết cho rằng bản-hiệu chúng tôi vẫn chuyên cần về nghề kim-hoàn này, đã ngoài hai mươi năm nay nghề làm mỗi ngày càng tinh xảo thêm ra, lại chịu sắt-sửa cho kiểu vòng, nhẫn, bon-tet, khuy-áo, dây đeo cổ, qui-tim, vân vân, trông rất là thanh nhã, theo hợp thời thế các quí khách tiện dùng, nhân dịp cắp ngày tết cả đến nơi, bản-hiệu mới mượn được mấy tay thợ rất khéo ở Hongkong sang và mới sở sang các thứ mặt kim-cương, chân-châu, ngọc-thạch, ngọc lựu, kim sa, hổ phách san-hô, mã-não và mặt ngũ sắc vân vân, đủ cả các thứ, và mới có sang nhiều kiểu vàng, kiểu nhẫn mới ở đâu ra, trông rất là ngoạn mục
Xin mời các qui khách quí bộ lại xem để mua hay không bản hiệu lấy làm chúng có người để thêm tiếp cho qui-khách, rất là trọng-thể.
LƯƠNG-THONG-HING
Bijoutier
61, Rue de la Soie 61, (Cohinh HANOI
2034

Xây vôi Đông-giao lợi lắm
XIN LAI
Mme THAM HAI
16, Phố Hàng-Cá (Đông-xuân)
mà lấy mẫu với về tôi thử thì tự khắc các quí-khách biết rằng vôi Đông-giao nó gấp đôi mọi thứ vôi khác.
2058

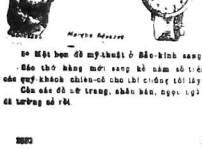
LỆ ĐỔI CHỖ Ở
Xin các ông mua báo, khi đổi chỗ ở, muốn báo-quán gửi đến chỗ mới, thì gửi cho báo-quán cái giấy quán báo, nhưa lại thế nào thì biên rõ rằng vào đấy, và gửi theo hai hào (0$20) bằng tem cũng được để chi tiền giấy quán khác.
* Nếu xi không gửi tiền theo thì sẽ đi nguyên như số hoặc phải trả nặng hơn.

Độ rầy lại sắp đến mùa bức nóng, và lại sắp sinh ra những bệnh ngoài da bệnh ngứa, bệnh lở vân vân. . . cùng là bệnh đau xương và bệnh đau mạch máu.
THUỐC DÉPURATIF SENSAL
là một thứ thuốc chế riêng để dùng cho người xứ này ngày nay thực là một thứ thuốc độc nhất vô song, để trị các bệnh ấy.
Cũng lại một thứ thuốc thần hiệu để trị bệnh giang mai kinh niên hoặc mới mắc.
Hiệu Bào-chế E. CHASSAGNE
59, phố Paul-Bert, trước cửa hiệu Gô-da trông sang, Hanoi

CÔ THẤY CON DAO NÀY

KHẮC VÀO LƯỠI DAO

thì mới là hạng tốt, mà dùng nó thì thực là bền.
PACHOD Frères & Cie LYON
2058

華 PAO-VA 寶
28, Phố Hàng Bồ Hanoi
Những lời kính-trình cùng quý khách biết rằng nay chúng tôi mới có sang 1° Một bọn đồ ngà rất tốt như là quả cầu chạm rỗng, vòng điếu lắc thuốc lá, đũa, vân vân.
2° Một bọn nhiều kiểu đồ ở các thứ mặt, mặt đeo mặt trắng, mặt vàng, mặt mũi là cây, vân vân. Lại có cả nhiều kính gọng bằng vàng tốt, gọng bọc vàng, gọng đồi mồi, vân vân, quá xuất đều là mới đeo những nhiều kính này thì hợp phép vệ sinh lắm lắm.
3° Một bọn đồng hồ quả-quít đeo tay, đồng hồ treo chung, đồng hồ báo thức, đồng hồ chẩm cảm, vân vân.
4° Một bọn nhiều sức đèn sắt, lọ sứ, bát sứ, bộ sứ để tiếp-tiếp hay là bầy bánh cũng được và tơ kinh vân vân.

5° Một bọn đồ mỹ-thuật ở Bắc-kinh sang
Các thứ hàng mới sang kể năm sở trên này chúng tôi xin bán hạ giá, mong quý các quý khách chiếu-cố cho thì chúng tôi lấy làm cảm ơn lắm lắm.
Còn các đồ sứ trang, chân bàn, ngọc tạp vàng thì không kể, chắc các quí khách cũng đã tường cả rồi.
Cẩn-cáo
HIỆU PAO-VA
P. S. Hàng hễ số nhà 28, Hanoi
2057

TỤC TÁI-SINH-DUYÊN

(Bộ này cũng tiếp theo sự tích Mạnh-lệ-quân, của Hương-diệp phụ-nhân là một nhà nữ-sĩ thuở xưa soạn ra. Soạn theo lối diễn-từ, nay xin dịch thành văn xuôi để hiến các độc-giả.)

NGUYỄN-ĐỖ-MỤC dịch thuật

Phạm lão-bà mới khuyên-giải, mà rằng:

— Ngày nay đã có *Mạnh* vương-phi tới đây thì chắc thế nào toàn-gia họ *Hàng* ta đây cũng được ân-xá, vậy ta nên giữ vàng giữ ngọc, chớ khóc-lóc cho hao tổn tinh-thần. Tôi có nỡ rời cháo đem sang đây, xin mời người hãy gượng xơi một bát. Từ khi vương-gia và vương-phi đi khỏi thì phu-nhân, quận-chúa cùng nương-tử đây chỉ vật mình lăn khóc, tôi khuyên-giải làm sao cũng không thôi. Mãi cho đến khi nghe được tin mừng, bấy giờ mới nín khóc.

Nói xong, liền ẵm lấy tiểu công-tử, rồi bảo nàng *Hạng-ngọc-thanh* bưng cháo mời vợ chồng *Hàng-dương*. Trong khi mọi người gượng ngồi ăn cháo thì *Phạm* lão-bà bảo nàng *Hạng-ngọc-thanh* rằng:

— Không phải tôi hay nói lôi-thôi, nhưng cứ như nương-tử thì thật tự mình cắn lấy sự khổ-não. Phu nhân và quận-chúa đây đã từng được hưởng những sự vinh-hoa phú-quí của vương-phủ, ngày nay chịu khổ là phải, còn như nương-tử chưa hề đã từng quốc-cữu thành-thân ngày nào, mà cũng tình-nguyện đầu-giam thì sự khổ-não này lại càng đáng thương lắm vậy.

Nàng *Hạng-ngọc-thanh* chưa kịp trả lời thì *Lương-cầm-hà* phu nhân ứa nước mắt khóc mà rằng:

— *Phạm* lão-bà ơi! nàng *Hạng-ngọc-thanh* đây không phải là người thường vậy. Chẳng qua ưới có lòng thương nhà họ *Hàng* tôi mà sai nàng làm một vị cứu-tinh đó thôi. Nếu không có nàng vào đây thì tiểu công-tử này còn đâu đến ngày nay, ấu là chờ khi phu-quân tôi về, tôi sẽ xin nhường nàng làm chính-thất.

Nàng *Hạng-ngọc-thanh* khóc mà thưa rằng:

— Phu-nhân ơi! xin phu-nhân chớ nói như thế. Cái ơn quốc-cữu cứu tôi thuở xưa, chưa biết thế nào mà nói cho xiết. Việc quốc-cữu bỏ nghìn vàng ra chuộc tôi, còn là việc nhỏ, chứ bảo-toàn cho cái thân-danh tôi được trong sạch thì ơn ấy mới thật là to. Ngày nay tôi dẫu thịt nát xương mòn, cũng chưa đủ báo đáp. Phu-nhân đãi tôi như thế này, nghĩ đã quá phận lắm rồi.

Lương-cầm-hà phu-nhân gật đầu khen phải mà rằng:

— Nàng *Hạng-ngọc-thanh* ơi! như nàng thật là chẳng những giữ được một lòng trinh-tiết mà thôi, lại còn khôn-ngoan rất mực nói-năng phải lời vậy.

Khi ăn cháo xong, *Phạm* lão-bà thu nhặt bát đĩa, rồi cáo-từ lui ra. Bấy giờ *Vệ-đăng nga* vương-phi mới thuật những lời *Mạnh-lệ-quân* khóc than trong nơi pháp-trường cho mọi người nghe và bảo rằng:

— Việc này ta chẳng là mưu-kế của *Mạnh* vương-phi, chưa biết triển-dinh xử trí ra thế nào. Ta thiết-tưởng bất-tất phải như thế. Khi *Mạnh* vương-phi khóc than kể-lể cùng ta, ta đầu không trả lời, nhưng ta cũng biết rằng trong lòng *Mạnh* vương phi thật đã cay-đắng muốn vẫn vậy.

Lương-cầm-hà phu-nhân nói:

— Con thiết-tưởng ta cũng không nên ngờ cho-mầu.

Vệ-đăng-nga vương-phi nói:

— Ta đầu không ngờ, nhưng bấy giờ thì ta con biết trả lời thế nào cho được.

Phi-loan quận-chúa nghe nói, khác nào như dao cắt ruột, giọt châu lại ili-chẩy khôn cầm. *Vệ-đăng-nga* thấy vậy, ngành lại bảo *Phi-loan* quận-chúa rằng:

— Điệt-nữ ơi! Điệt-nữ hãy nghe ta nói. Ngày nay *Mạnh* vương phi tới đây, nếu có sai người đón con thì con nên về Cẩ theo luật: bề chưa làm lễ cưới, chưa có thể gọi là vợ được. Huống-chi thuở trước vương-phi gởi điệt-nữ tạm ở nhà ta, bà-tất điệt-nữ lại khư-khư mà giữ cái tiểu-tiết ấy cho uổng-phí một đời xuân-xanh, khiến ta trong lòng lăng-nhăng những áy-náy không yên vậy.

Phi-loan quận-chúa khóc mà đáp rằng:

— Cô-mẫu ơi! xin cô-mẫu chớ nói những câu như thế. Con đã theo vào nơi ngục-thất này thì trừ phi khi nào toàn-gia họ *Hàng* cùng được ân-xá, hãy giờ con mới trở về, nếu không thì quyết không bao giờ con lại theo thân-mẫu con mà về trước vậy. Cô-mẫu ơi! nàng *Hạng-ngọc-thanh* còn biết tình-nguyện đầu giam, sao cô-mẫu lại bảo con trở về. Giả-sử thân-mẫu con và các anh con có đến đón, con cũng quyết xin liều chết mà theo họ *Hàng* ở trong ngục này.

Phi-loan quận-chúa nói xong, nức-nở khóc hoài, nàng *Hạng-ngọc-thanh* lại tìm lời khuyên-giải. *Vệ-đăng-nga* vương-phi vẫn còn oán-giận *Mạnh-lệ-quân* mà rằng:

— Họ *Mạnh* vốn là một người tàn-nhẫn, thuở xưa đối với bà thân và phu-quân cũng bỏ-bẩng như không, cho nên ngày nay sinh được một đứa nữ-nhi, lại độc-ác bội phần vậy. Vì nó mà khiến cho thượng-hoàng phải bỏ đi, thái-hậu thì nằm bẹp một chỗ, bao nhiêu quyền-chính về tay nó tất cả. Nó cũng chẳng kém chi *Võ hậu*, thật quả như lời *Triệu-cầu* đã nói năm trước. Toàn-gia họ *Hàng* chỉ vì họ *Mạnh* làm hại đến nỗi như thế, thế mà lại còn giả nhân giả nghĩa, khéo đem mấy hàng nước mắt đỗ khóc hão thương vờ.

Vệ đăng-nga nghĩ quanh nghĩ quẩn, suốt đêm ấy không ngủ. Sáng hôm sau, *Vệ-đăng-nga* đi ra phòng ngoài, trông thấy *Hàng-hiệu* chưa dậy, liền chạy đến gần, lay gọi mà bảo rằng:

— Phu-quân ơi! Sao hôm nay phu-quân dậy trưa như thế, hay là trong mình một-nhọc đó chăng?

Hàng-hiệu nghe tiếng gọi, bừng mở mắt dậy, trông thấy *Vệ đăng nga* nước mắt chảy quanh, mới kinh-ngạc mà hỏi rằng:

— Phu-nhân ơi! sao hôm nay phu-nhân dậy sớm thế? Chẳng hay vì việc chi mà nói một lại không được vui?

Hàng-hiệu vừa nói vừa đứng dậy mặc áo. *Vệ-đăng-nga* lại khóc than kể-lể và có ý oán-giận *Mạnh-lệ quân*. *Hàng-hiệu* cả cười mà rằng:

— Phu-nhân ơi! phu-nhân đẹp duyên càng tôi trong bấy nhiêu năm, tôi thường kính-phục phu-nhân là một bậc nữ anh-hùng, có sao ngày nay lại có cái kiến-thức trẻ con như vậy. Hai vợ chồng ta thiết-tưởng cũng không nên oán-giận họ *Mạnh*, vì từ năm xưa họ *Mạnh* vẫn không thuận cho con *Phi-loan* vào cung. Sinh con ai có sinh lòng, họ *Mạnh* cũng chẳng muốn chi thế. Còn như hai vợ chồng ta đối xử vẫn vẹn, vinh-hoa phú-quí, thật đã chẳng-cực lắm thay, ta chỉ nghĩ sao báo-đáp triển-dinh cho khỏi hổ-thẹn. Nếu phu-nhân có lòng oán-giận thì cái độ-lượng hẹ chẳng cũng có phần nhỏ-nhen lắm ru!

Hàng-hiệu nói xong, *Vệ-đăng-nga* lại thở ngắn than dài mà rằng:

— Đã đành-rằng ta không dám oán ai, nhưng ta chỉ thương-xót thay cho mấy kẻ vô-tội (trỏ bọn *Lương-cầm-hà*) kia mà cũng phải chịu trăm chiều cực-khổ. Chồng nàm vợ bẽ, biết bao giờ cho được sum-họp một nhà!

(*Còn nữa*)

Certifié l'insertion
imprimerie du Trung Bắc Tân Văn
Le Gérant: NGUYỄN-VĂN-LUẬN

NĂM THỨ MƯỜI MỘT — SỐ THỨ 1805
MỖI SỐ: 0$02
NGÀY THỨ BA 27 MARS 1928

Trung Bắc Tân Văn
中北新聞

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 2711

ANNONCES
Décomptées à raison de 3 lignes au centimètre de hauteur, sur 0 m 068 de large.